

Bản án số: **141** /2021/HS-ST  
Ngày 30 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vy.

Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Huỳnh Văn H**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/01/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn C, xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ thạch cao; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh C, sinh năm 1966 và bà: Chế Thị L, sinh năm 1967; vợ: Trần Thị Thu N, sinh năm 1994; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/3/2013 bị Công an phường A, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng (Quyết định số 2244/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2021; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường D, phường P, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Văn D, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 7, phường C, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Huỳnh C, sinh năm 1966; nơi cư trú: nơi cư trú: Thôn C, xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Đường D, phường P, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, Huỳnh Văn H từ nhà của mình ở xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế đến thành phố H chơi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, H đi ngang qua nhà số 55 đường NCT, phường H, thành phố H thì phát hiện có một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 75S1-..... của anh Nguyễn Văn H (do anh Lê Văn D tặng cho) đang dựng trước nhà, chìa khóa đang còn cắm vào ổ khóa xe. H quan sát xung quanh thấy không có người nên đã lén lút đến dắt trộm xe mô tô rồi chạy về cất giấu phía sau nhà. Bố của H là ông Huỳnh C thấy H đi xe lạ về nhà liền hỏi nguồn gốc nhưng H không nói. Nghi ngờ là xe do H phạm pháp nên ông C đã đến trình báo Công an xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Vật chứng thu giữ gồm:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ biển kiểm soát 75S1 – ....., số máy 5C64-072300, số khung 6408Y-072300 (đã qua sử dụng);

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 75S1 – ..... trị giá 5.000.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 75S1 – ..... và các giấy tờ kèm theo cho anh Nguyễn Văn H. Anh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 210/CT-VKS-HS ngày 12/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, tại địa chỉ nhà số 55 NCT, phường H, thành phố H, Huỳnh Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 75S1-..... của anh Nguyễn Văn H đang dựng trước nhà có giá trị qua định giá là 5.000.000 đồng. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự tại bản cáo trạng số 210/CT-VKS-HS ngày 12/5/2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác trái với ý chí của họ là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì tham lam và muốn có phương tiện để đi lại, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, bất cẩn, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo gây ra không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng xét về nhân thân: Năm 2013, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã từng sử dụng trái phép chất ma túy, hiện nay bị cáo cũng đang thuộc đối tượng bị theo dõi về hành

vi liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy của Công an xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn H đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2021.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV&THA);
- Phòng PV06 Công an tỉnh TT – Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT – Huế;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H (Phòng HTTP&THAHS);
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo; bị hại; người có QL&NVLQ;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Nam**